

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 90/2023/HS-ST
Ngày 11 tháng 9 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Triển

Ông Phùng Văn Thông

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2023/TLST - HS ngày 09 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Khổng Văn S, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1969 tại xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký HKTT: Xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Khổng Văn G (đã chết); con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1940; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1960, con: Có 01 con (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 1993 bị Công an huyện Vĩnh Lạc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu liên quan đến Quyết định xử phạt và việc chấp hành quyết định của S;

+ Năm 1996 bị Công an xã Y xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu thập

được tài liệu liên quan đến Quyết định xử phạt và việc chấp hành quyết định của S.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/1996/HSST ngày 26/7/1996 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lạc xử phạt S 02 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 28/01/1998, S chấp hành xong hình phạt tù. Quá trình xác M tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường và UBND xã Y không có thông tin về việc thi hành khoản tiền phạt và án phí HSST của Khổng Văn S. Tuy nhiên, đến nay đã hết thời hiệu thi hành bản án nêu trên;

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2013/HSST ngày 28/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt S 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 25/11/2015, S chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2023 đến ngày 05/6/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Khổng Văn C, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt);

Người làm chứng: Anh Hoàng Xuân D, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Động, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 05 giờ ngày 31/5/2023, S đang ở nhà tại thôn V, xã V, huyện V thì nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy Heroine, do biết 01 người đàn ông tên là M khoảng hơn 30 tuổi quê ở xã T, huyện V thường đứng bán ma túy tại khu vực gần Cầu C, thị trấn T, huyện V nên S đi bộ một mình từ nhà S đến khu vực Cầu C, thị trấn T để tìm mua ma túy. Khi đi đến đầu cầu D thuộc thôn P, xã V thì S gặp anh Khổng Văn C, sinh năm 1979, trú tại: Thôn B, xã Y, huyện V (là bạn của S) đang điều khiển xe mô tô BKS: 88K6-6567 đi đến. Thấy vậy, S gọi anh C lại và bảo anh C cho S mượn chiếc xe mô tô BKS: 88K6-6567 của anh C để S đi có việc riêng, S không nói cho anh C biết mục đích của S là để đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Anh C đồng ý và đưa chiếc xe mô tô BKS: 88K6-6567 cho S mượn. Sau đó, S điều khiển xe mô tô BKS: 88K6-6567 của anh C tiếp tục đi đến khu vực Cầu Chó, thị trấn T để tìm mua ma túy. Khi đi đến ngã ba giao nhau giữa đường đi Cơ sở điều trị Methadone và đường liên xã C đi thị trấn T thuộc thôn N, thị trấn T thì S gặp người đàn ông tên M nêu trên đang đứng ở vệ đường. Khi gặp M thì S hỏi M:

“Để cho anh một cái”, M hiểu ý S muốn hỏi mua của M 01 gói ma túy Heroine nên nhận lời và nói: “Vâng, giá hai trăm năm mươi nghìn đồng nhé”. S lấy ra số tiền 250.000đ đưa cho M cầm rồi M mượn chiếc xe mô tô BKS: 88K6-6567 của S và điều khiển đi vào trong khu dân cư thị trấn T. Khoảng 15 phút sau, M quay lại trả xe mô tô cho S và đưa cho S 01 gói ma túy Heroine bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng. S cầm gói ma túy M đưa rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà để sử dụng cho bản thân. Khi S vừa đi được một đoạn về hướng thị trấn T, cách vị trí mua ma túy khoảng 50m thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường đang làm nhiệm vụ, kiểm tra phát hiện bắt quả tang S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ, tạm giữ:

- Thu tại tay trái S đang cầm 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng, S khai nhận đó là gói ma túy Heroine của S vừa mua được với giá 250.000đ với mục đích sử dụng cho bản thân. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A1.

- Tạm giữ của S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave α màu bạc đã cũ gắn BKS: 88K6-6567.

Căn cứ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của S, cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của S tại thôn Việt Hưng, xã V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 31/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám định số 322, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định đối với tang vật thu giữ của Khổng Văn S ký hiệu A1 nêu trên để xác định khối lượng và loại ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1563/KLGD-KTHS ngày 05/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1670 gam (Không thấy một sáu bảy không, không kể bao bì) loại Heroine (Heroin).

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu, gồm: A1 = 0,1454 gam và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MÃU TRÁ” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung kết luận giám định nêu trên cho Khổng Văn S biết. Sau khi được thông báo, S đồng ý với kết luận giám định và không có ý kiến, thắc mắc gì.

Tại cơ quan điều tra, Khổng Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 91/CT-VKSVT ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Khổng Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Khổng Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Khổng Văn S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/5/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì lý do bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, không có công việc làm và thu nhập ổn định.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận: Hồi 05 giờ 40 phút ngày 31/5/2023, tại đoạn đường liên xã C, thị trấn T thuộc tổ dân phố N, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện, bắt quả tang Không Văn S có hành vi Tàng trữ trái phép 0,1670 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại tay trái S đang cầm 01 gói ma túy được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong chứa 0,1670 gam ma túy Heroine (không kể bao bì). Tạm giữ của S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave α màu bạc đã cũ gắn BKS: 88K6-6567.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo, người liên quan và người làm chứng tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở để xác định hành vi của Không Văn S đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4]. Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách của Nhà nước về thống nhất quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh ở địa phương nhất là trong giai đoạn hiện nay Đảng và Nhà nước có những chủ trương, biện pháp đấu tranh không khoan nhượng đối với các loại tội phạm về ma túy nhưng trên địa bàn huyện Vĩnh Tường tội phạm về ma túy diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng gia tăng, đó cũng là mầm mống nảy sinh những tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản.....Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe những công dân khác đã và đang có ý định vi phạm pháp luật, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, không có tiền án, tiền sự gì nhưng bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu: Năm 1993 bị Công an huyện Vĩnh Lạc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản của công dân”; năm 1996, bị Công an xã Y xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 26/7/1996 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lạc xử phạt 02 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 28/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt S 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của bản án và các quyết định nhưng điều đó cho thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, có như vậy mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân biết chấp hành pháp luật. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo luôn khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cần xử phạt bị cáo mức án tù theo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc làm ổn định và không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên M theo lời khai của S là người đã bán ma túy cho S vào sáng ngày 31/5/2023 tại khu vực tổ dân phố Nam C, thị trấn T, huyện V. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành rà soát, xác M tại Công an xã Thượng Trưng và Công an thị trấn T nhưng chưa xác định được người đàn ông đó là ai, ở đâu. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác M, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 88K6 - 6567 tạm giữ của Khổng Văn S. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này đăng ký chính chủ mang tên anh Nguyễn Khắc H, sinh năm 1989, trú tại xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, do không có nhu cầu sử dụng và là anh em kết nghĩa với anh C nên từ khoảng tháng 02/2021 anh H đã cho anh C chiếc xe mô tô nêu trên để anh C sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 31/5/2023, khi S hỏi mượn chiếc xe mô tô BKS: 88K6-

6567 của anh C thì anh C không biết mục đích của S là để sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh C, đồng thời ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh C chiếc xe mô tô nêu trên là phù hợp. Nhận lại tài sản, anh C không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với mẫu vật mẫu vật A1 = 0,1454 gam (là ma túy *Heroine*), cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[9]. Về án phí: Bị cáo Khổng Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Khổng Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Khổng Văn S 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/5/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1 = 0,1454 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2023 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Khổng Văn S phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Thi hành án HS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- UBND xã V;
- Bị cáo S;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải